

Số: /HD-UBND

Hải Dương, ngày tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 trên địa bàn phường

Căn cứ Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non; Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông; Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 5950/SGDDĐT-GDMN&GDTH, Công văn số 5954/SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025; Công văn số 5777/SGDDĐT-TrH ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, tiểu học, trung học năm học 2025-2026; UBND phường Việt Hoà hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC TIÊU NHIỆM VỤ

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp: Tổ chức quản trị trường học linh hoạt, hiệu quả; UBND phường thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về giáo dục sau khi điều chỉnh địa giới hành chính.

Bảo đảm an toàn trường học, nâng cao chất lượng giáo dục: Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em, học sinh; không để xảy ra bạo hành trẻ hoặc tai nạn thương tích trong nhà trường. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục ở các cấp; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật (nhất là kiến thức về trật tự an toàn giao thông) và lối sống lành mạnh cho học sinh.

Thực hiện hiệu quả các mục tiêu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, huy động người học: Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt 100%; phấn đấu thực hiện lộ trình phổ cập GDMN cho trẻ em 3-4 tuổi theo chỉ đạo của Trung ương. Đảm bảo huy động 99,9% trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo, 99% trẻ mẫu giáo và 46% trẻ nhà trẻ ra lớp. Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (100% trẻ em hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi). Đảm bảo trên 99% thiếu niên hoàn thành chương trình THCS, thực hiện phổ cập giáo dục THCS mức độ cao nhất theo chỉ tiêu của Thành phố.

Chỉ tiêu về tổ chức học tập và chất lượng chăm sóc, giáo dục: 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường; 100% học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày (tối thiểu 9 buổi/tuần) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; các trường THCS tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp điều kiện thực tế nhằm tăng thời lượng ôn tập, bồi dưỡng học sinh.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi dưới 2%, thừa cân béo phì dưới 2,0%. Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe chuyên khoa theo quy định. Phấn đấu 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; giảm tỷ lệ học sinh hạn chế về năng lực, tăng tỷ lệ học sinh xuất sắc, học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi ở từng cấp học phổ thông; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

Chỉ tiêu về đội ngũ và cơ sở vật chất: bố trí đủ giáo viên theo định mức cho 100% nhóm lớp mầm non và lớp học phổ thông; 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên. Đảm bảo đủ phòng học. Phấn đấu 100% nhóm lớp có đủ thiết bị, đồ dùng tối thiểu. Phấn đấu duy trì, giữ vững tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục: 100% các cơ sở giáo dục cập nhật, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; thực hiện đồng bộ sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, hồ sơ giáo viên điện tử theo lộ trình. Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, phấn đấu 100% cán bộ, giáo viên thành thạo ứng dụng các hệ thống dữ liệu dùng chung; kết nối, chia sẻ dữ liệu giáo dục đồng bộ từ cấp phường đến thành phố, tiến tới hình thành hồ sơ điện tử liên thông phục vụ công tác quản lý. Phát hiện, nhân rộng những mô hình, sáng kiến chuyển đổi số hiệu quả trong giáo dục.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về giáo dục tại địa phương

- Chủ động ban hành kịp thời các kế hoạch, văn bản chỉ đạo: UBND phường đưa nhiệm vụ phát triển giáo dục vào chương trình hành động của Đảng ủy, HĐND phường giai đoạn 2025-2030 với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể phù hợp địa phương. Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục theo quy định. Tuyên truyền về các chủ trương, chính sách quy định thuộc lĩnh vực giáo dục. Tham mưu cấp trên về cơ chế, chính sách phát triển giáo dục (như hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 217/2025/QH15, chính sách cho phổ cập giáo dục...) và huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho giáo dục.

- Thực hiện phân cấp quản lý giáo dục trong mô hình chính quyền hai cấp: UBND phường trực tiếp quản lý các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện việc thiết lập hồ sơ quản lý giáo dục sau sáp nhập địa giới hành chính đảm bảo thông suốt.

- Chỉ đạo và thực hiện đầy đủ việc điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; lưu trữ hồ sơ phổ cập khoa học, đúng quy định. Đảm bảo quy trình thủ tục kiểm tra công nhận chuẩn phổ cập giáo dục các cấp theo quy định hiện hành; chủ động rà soát điều kiện và đề nghị kiểm tra công nhận khi đủ tiêu chuẩn.

- Đổi mới quản trị trường học, thực hiện dân chủ và công khai: chỉ đạo các nhà trường thực hiện Quy chế dân chủ trong mọi hoạt động, phát huy vai trò giám sát của cán bộ, giáo viên và cha mẹ học sinh trong quản lý tài chính, các nguồn lực của nhà trường. Thực hiện công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, công khai chất lượng giáo dục và kết quả giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về mọi hoạt động của nhà trường, đặc biệt trong việc đảm bảo an toàn và chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát: UBND phường tổ chức kiểm tra sát sao hoạt động của các cơ sở giáo dục. Tập trung kiểm tra các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục mới, việc sử dụng sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, tình hình dạy thêm học thêm trên địa bàn, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập... nhằm kịp thời chấn chỉnh sai phạm (nếu có). Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm việc thu chi tài chính, sử dụng các khoản tài trợ, tránh lạm thu đầu năm học.

2. Đảm bảo an toàn trường học, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng cho học sinh

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, học sinh: Tất cả các cơ sở giáo dục triển khai các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em. Xây dựng “Trường học an toàn” theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo, thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chí an toàn để kịp thời khắc phục nguy cơ mất an toàn; xây dựng phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...). Quy định chặt chẽ việc đón, trả trẻ mầm non, đảm bảo không để xảy ra tình trạng trẻ bị bỏ quên hoặc thất lạc. Đối với tiểu học, THCS, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - công an địa phương trong quản lý học sinh, đảm bảo an ninh, trật tự khu vực cổng trường vào giờ tan học. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm nếu để xảy ra mất an toàn trong cơ sở giáo dục quản lý.

- Giáo dục an toàn giao thông (ATGT): triển khai kế hoạch giáo dục ATGT cho 100% học sinh ngay từ đầu năm học. Giáo viên tích hợp kiến thức về ATGT vào bài giảng phù hợp từng khối lớp; hướng dẫn học sinh tìm hiểu Luật Giao thông đường bộ qua các tài liệu trực tuyến và hoạt động ngoại khóa. Phối hợp với Công an phường tổ chức tuyên truyền ATGT tại trường; xây dựng “cổng trường an toàn giao thông”, phân luồng giao thông giờ tan học, ngăn ngừa ùn tắc và tai nạn quanh khu vực trường.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và pháp luật cho học sinh: các nhà trường lồng ghép hiệu quả việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, pháp luật (nội dung an toàn giao thông, quyền trẻ em, phòng chống ma túy...) vào môn học và hoạt động ngoại khóa. Tổ chức cho học sinh tham gia các buổi sinh hoạt chuyên đề, hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, biện pháp, kỹ năng sống đảm bảo an toàn, hình thành lối sống lành mạnh, tích cực. Chú trọng giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống cho học sinh gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Công tác y tế trường học và chăm sóc sức khỏe học sinh: 100% trường học thực hiện đúng quy định về y tế trường học (Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Liên Bộ: Y tế- Giáo dục đào tạo). Phối hợp với các cơ sở y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh ít nhất 2 lần/năm; triển khai các chương trình tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn ngành y tế. Kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ theo quy định. Tiếp tục nhân rộng mô hình bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp với tăng cường hoạt động thể chất cho học sinh. Giáo dục học sinh kiến thức tự chăm sóc sức khỏe, xây dựng lối sống khoa học, phòng tránh các tệ nạn (thuốc lá, ma túy, bạo lực...).

3. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục

3.1. Giáo dục mầm non

Các cơ sở GDMN tiếp tục thực hiện tốt Chương trình GDMN hiện hành, đảm bảo mục tiêu giáo dục theo các lĩnh vực của các độ tuổi. Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng giáo dục trải nghiệm. Tăng cường công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ: đảm bảo 100% trẻ đến trường được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân được khống chế dưới mức mục tiêu đề ra. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc chăm sóc trẻ; thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn bán trú.

Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo quy định trên tinh thần tự nguyện của gia đình và đảm bảo điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất.

3.2. Giáo dục tiểu học

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp tiểu học. Các trường tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, phù hợp với đội ngũ giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất của trường. Các cơ sở giáo dục tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn và được phê duyệt. Thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; bố trí dạy học 2 buổi/ngày (tối thiểu 9 buổi/tuần) đúng hướng dẫn, không quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết học 35 phút để đảm bảo sức khỏe học sinh. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; khuyến khích dạy học tích hợp liên môn, giáo dục STEM/STEAM, tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, phấn đấu đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh.

3.3. Giáo dục THCS

Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp thực tiễn, cân đối giữa dạy kiến thức và giáo dục kỹ năng, hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp. Tăng cường dạy học trải nghiệm, nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh; khuyến khích các hoạt động câu lạc bộ Toán, Tin học, Ngoại ngữ, STEM... phù hợp lứa tuổi. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực; đa dạng hình thức đánh giá (vấn đáp, viết, thực hành, bài kiểm tra trên giấy hoặc online...) để đánh giá đúng năng lực học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn ở cấp THCS, bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia các kỳ thi, cuộc thi cấp thành phố. Đồng thời, đảm bảo 100% học sinh lớp 9 được hướng dẫn đầy đủ về định hướng phân luồng sau THCS; phối hợp với các trường nghề, trung tâm GDTX tổ chức tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

3.4. Giáo dục hòa nhập và công bằng trong tiếp cận giáo dục

Các trường học tăng cường hỗ trợ trẻ khuyết tật học hòa nhập. Chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục chuyên biệt để được hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật, điều chỉnh nội dung học phù hợp khả năng từng em. Tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật, đảm bảo các em tiến bộ và hòa nhập tốt. Đồng thời, quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn: huy động các nguồn học bổng, quỹ khuyến học, hỗ trợ chi phí học tập, cung cấp sách vở, đồng phục... nhằm đảm bảo mọi học sinh đều có điều kiện học tập tối thiểu. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm giúp các em tự tin, phát triển kỹ năng; thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

4.1. Đảm bảo số lượng và cơ cấu đội ngũ giáo viên

UBND phường tổ chức rà soát, phối hợp xây dựng kế hoạch tuyển dụng, hợp đồng giáo viên bổ sung kịp thời cho các trường, không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên khi đã được giao biên chế; thực hiện điều động giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu, bố trí giáo viên dạy liên trường trong phường nếu cần thiết để sử dụng hiệu quả đội ngũ. Các cơ sở giáo dục tuyệt đối không bố trí giáo viên dạy môn học không đúng chuyên ngành đào tạo, đảm bảo mỗi lớp học có đủ giáo viên các môn học bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục các cấp học..

4.2. Nâng cao chất lượng, trình độ đội ngũ

Các trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho 100% giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT, ngoại ngữ. Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán để hỗ trợ chuyên môn trong cụm trường. Tăng cường sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường trong phường để giáo viên trao đổi, học hỏi nâng cao năng lực giảng dạy.

4.3. Tổ chức hội thi, phong trào thi đua chuyên môn

UBND phường căn cứ các văn bản hướng dẫn của Ngành Giáo dục để chỉ đạo và tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi theo quy định. Chọn cử những giáo viên xuất sắc tham gia Hội thi cấp Thành phố. Phát động các phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” trong đội ngũ nhà giáo, gắn với công tác thi đua khen thưởng cuối năm.

4.4. Chế độ chính sách cho giáo viên

Đảm bảo 100% giáo viên, cán bộ quản lý được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định (lương, phụ cấp thâm niên, phụ cấp đặc thù nếu có...). Thực hiện khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học; quan tâm động viên thầy cô giáo có hoàn cảnh khó khăn, giáo viên lớn tuổi, nữ giáo viên nuôi con nhỏ...

5. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

5.1. Ổn định mạng lưới trường, lớp sau sáp nhập

Rà soát quy mô trường lớp trên địa bàn phường sau khi sáp nhập đơn vị hành chính. Nghiên cứu phương án chỉ đạo công tác tuyển sinh đầu cấp cho các năm học tiếp theo; đặc biệt là ở những trường có khu vực đan xen địa giới, khu đông dân, khu đô thị mới để đảm bảo duy trì quy mô trường lớp; đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

5.2. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất

Khảo sát hiện trạng phòng học, phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch... của từng trường. Hướng dẫn các nhà trường tích cực tham mưu kế hoạch tu sửa, nâng cấp những hạng mục xuống cấp, không đảm bảo an toàn; phấn đấu 100% phòng học kiên cố, không còn phòng học tạm. Trang bị bổ sung bàn ghế, thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp theo danh mục mới ban hành; đảm bảo 100% nhóm lớp, lớp học có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nhằm thu hút các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân, tăng cường trang thiết bị trường học, xây dựng cảnh quan sư phạm xanh - sạch - đẹp.

5.3. Duy trì, giữ vững, nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia

Chỉ đạo các trường đã được công nhận chuẩn quốc gia phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí. Đối với tiêu chuẩn cơ sở vật chất, Hiệu trưởng các đơn vị tích cực tham mưu các nguồn lực theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường học. UBND phường tổ chức rà soát thực trạng để nghiên cứu ưu tiên bố trí ngân sách (nếu có) và vận động xã hội hóa cho các trường trong lộ trình xây dựng chuẩn quốc gia.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin

6.1. Triển khai cơ sở dữ liệu giáo dục và hồ sơ điện tử

Các trường thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu vào Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GD&ĐT (thông tin về trường lớp, học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất, khuôn viên, khối công trình; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ...). Sử dụng thống nhất các phần mềm dùng chung do ngành cung cấp, đảm bảo kết nối dữ liệu thông suốt từ cấp trường - phường - Sở GD&ĐT. Thực hiện tinh giản và

số hóa hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; triển khai hiệu quả học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, hồ sơ cán bộ điện tử, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

6.2. Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản trị

Mỗi giáo viên tích cực sử dụng các công cụ CNTT, học liệu số trong dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả bài giảng. Khai thác hiệu quả kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến của Bộ và Sở GD&ĐT. Khuyến khích các trường xây dựng phòng học thông minh, ứng dụng phần mềm quản lý thi, quản lý học sinh trực tuyến. Gắn kết chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học và phát triển năng lực số cho giáo viên, học sinh. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học, hỗ trợ học tập.

6.3. Xây dựng phương án dạy học linh hoạt

Chủ động xây dựng kịch bản dạy học trực tuyến hoặc kết hợp (blended learning) để sẵn sàng triển khai khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh. Tập huấn cho giáo viên kỹ năng dạy học trực tuyến, sử dụng thành thạo các nền tảng như hệ thống LMS, học/trực tuyến... Tổ chức diễn tập định kỳ để cả giáo viên, học sinh quen với hình thức học trực tuyến nếu phải chuyển đổi.

6.4. Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh tuyên truyền về các mô hình, sáng kiến chuyển đổi số hiệu quả trong giáo dục. Phổ biến các điển hình tiên tiến về ứng dụng CNTT, sáng tạo trong dạy học để nhân rộng trên địa bàn. Khuyến khích các trường chủ động tham gia các hoạt động, dự án hợp tác quốc tế (nếu có điều kiện) nhằm trao đổi kinh nghiệm và tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể

7.1. Huy động nguồn lực xã hội cho giáo dục

- Thực hiện các chính sách đặc thù của thành phố sau sáp nhập địa giới nhằm huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển giáo dục mầm non và phổ thông. Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn hỗ trợ cơ sở vật chất, học bổng cho học sinh nghèo, góp phần nâng cao điều kiện dạy và học. Việc tiếp nhận tài trợ thực hiện theo đúng Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT, đảm bảo công khai, minh bạch, không ép buộc phụ huynh đóng góp.

7.2. Phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội

Các cơ sở giáo dục thường xuyên thông tin đến phụ huynh về kế hoạch năm học, nội quy trường lớp, phối hợp quản lý học sinh ngoài giờ học. Phát huy vai

trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giám sát hoạt động giáo dục, phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, khuyến học.

7.3. Phối hợp với Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên và các đoàn thể

- Hội Phụ nữ và các đoàn thể địa phương tham gia vận động trẻ trong độ tuổi đến trường, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên... trên địa bàn.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Đoàn Thanh niên phường trong tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động văn nghệ, thể thao, rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Triển khai có hiệu quả các chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi theo hướng dẫn của Thành Đoàn Hải Phòng, tập trung xây dựng môi trường để học sinh tích cực tham gia hoạt động tập thể, hình thành kỹ năng xã hội và phẩm chất công dân.

7.4. Phối hợp với Công an phường

Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa Công an và các trường về đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tệ nạn ma túy, bạo lực học đường. Công an phường cử cán bộ tham gia tuyên truyền pháp luật, an toàn giao thông cho học sinh; hỗ trợ các trường xử lý kịp thời các vụ việc mất an ninh trật tự xảy ra (nếu có), tạo môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

7.5. Phối hợp với Trạm Y tế

Trạm Y tế phường phân công cán bộ phụ trách công tác y tế trường học, hỗ trợ các trường phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa-xã hội

Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu công tác nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về giáo dục trên địa bàn phường. Tổ chức quán triệt các nhiệm vụ năm học nêu trên đến toàn thể các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn. Chỉ đạo các nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các trường; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền. Đôn đốc các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo sơ kết, tổng kết năm học và tổng hợp, báo cáo Sở GD&ĐT theo quy định.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn phường căn cứ hướng dẫn của UBND phường về các nhiệm vụ trọng tâm chung, các văn bản về hướng dẫn nhiệm vụ năm học riêng từng cấp học, chỉ đạo của Sở GD&ĐT và điều kiện thực tế để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường chi tiết, cụ thể. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị; phân công rõ người phụ trách từng mảng công tác (chuyên môn, phổ cập, an toàn trường học, chuyển đổi số, đoàn thể...). Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao và đánh giá kết quả cuối năm học. Chủ động cập nhật các văn bản chỉ đạo mới của Bộ, Sở GD&ĐT trên cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thống để kịp thời tổ chức thực hiện.. Các cơ sở giáo dục báo cáo sơ kết, tổng kết năm học đúng thời gian quy định về UBND phường để tổng hợp báo cáo.

UBND phường Hải Dương yêu cầu các cơ sở giáo dục trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng VHXXH) để được hướng dẫn, giải quyết.

Nơi nhận:

- Các CSGD trên địa bàn;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Huy